

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn**  
**trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn;

Căn cứ Thông tư số 39/2008/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 11, khóa IV v/v thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3656A/TTr- STNMT-BVMT ngày 18 tháng 12 năm 2008 v/v thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

**I. Đối tượng thu và mức thu**

**1. Đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn:**

- Các tổ chức, cá nhân có chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoặc các hoạt động khác có trách nhiệm thực hiện nộp phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn.

- Không thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trong các trường hợp sau:



+ Cá nhân, hộ gia đình thải chất thải rắn thông thường phát thải trong sinh hoạt cá nhân, hộ gia đình.

+ Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn nhưng tự xử lý hoặc ký hợp đồng dịch vụ xử lý chất thải rắn đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định.

## 2. Mức thu phí:

a) Chất thải rắn thông thường: 40.000đồng/tấn

b) Chất thải rắn nguy hại: 6.000.000đồng/tấn

## II. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng số tiền phí thu được

### 1. Cơ quan tổ chức thu phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thu và hướng dẫn thu phí.

### 2. Quản lý và sử dụng số tiền phí thu được:

Phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước được quản lý và sử dụng như sau:

a) Tỷ lệ để lại cho cơ quan thu phí là: 10% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn thu được.

b) Phần còn lại là khoản thu thuộc ngân sách tỉnh.

### III. Thời điểm thu phí:

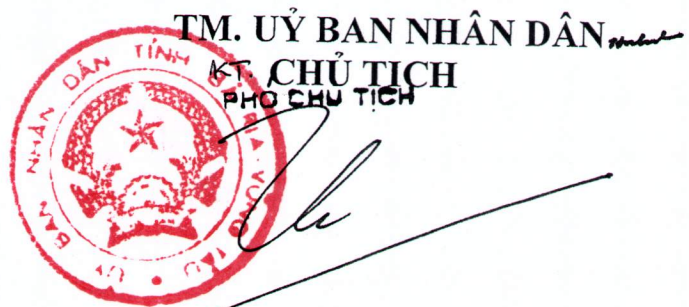
Thời điểm thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Công thương, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc nhà nước tỉnh, Cục thuế tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các KCN tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các thành viên;
- Sở Tư pháp (theo dõi);
- Website Chính phủ;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh; TT Công báo tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT-TH.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Thới